

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẮC BÌNH  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2021/HNGĐ-ST  
Ngày: 04-11-2021  
V/v ly hôn và tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thanh Trúc Tuyền

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1-Bà Nguyễn Thị Hạnh

2-Bà Nguyễn Thị Phương Dung

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lâm Hoàng Bảo Vân-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Như Thủy-Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ L số 79/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2021, về việc ly hôn và tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 27/9/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 44/2021/QĐST-HNGĐ ngày 27/10/2021, giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn:*** Chị Nguyễn Thị Thu L, sinh năm 1996 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

***- Bị đơn:*** Anh Đặng Ngọc Tr, sinh năm 1994 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn C, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn-chị Nguyễn Thị Thu L trình bày:* Sau thời gian tìm hiểu yêu thương nhau, chị Nguyễn Thị Thu L và anh Đặng Ngọc Tr chung sống như vợ chồng đến ngày 14/7/2017 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hồng Thái, huyện Bắc Bình. Quá trình chung sống, vợ chồng có với nhau 01 (Một) con chung tên Đặng Thị Yến Nh, sinh ngày 16/6/2016. Nhưng sau đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Nguyên nhân mâu thuẫn là do giữa chị L và anh Tr

với có quan điểm sống khác nhau và sau đó anh Tr có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, nên vợ chồng đã sống ly thân cho đến nay.

Nay, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị L làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với anh Đặng Ngọc Tr.

- Về con chung: Yêu cầu được nuôi con tên Đặng Thị Yến Nh, sinh ngày 16/6/2016; không yêu cầu anh Đặng Ngọc Tr cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn-anh Đặng Ngọc Tr, Tòa án đã nhiều lần tổng đạt giấy triệu tập đến Tòa án để làm việc và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Đặng Ngọc Tr không đến nên Tòa án không thể lấy lời khai và tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 19, Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, tuyên xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Nguyễn Thị Thu L được ly hôn anh Đặng Ngọc Tr.

- Về con chung: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thu L, giao con chung tên Đặng Thị Yến Nhi, sinh ngày 16/6/2016 cho Chị Nguyễn Thị Thu L nuôi dưỡng, chị Nguyễn Thị Thu L không yêu cầu anh Đặng Ngọc Tr cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét; anh Đặng Ngọc Tr có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung;

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Đương sự chịu án phí theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

- *Về quan hệ tranh chấp*: Căn cứ vào đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thu L có yêu cầu ly hôn với anh Đặng Ngọc Tr và yêu cầu nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là ly hôn và tranh chấp nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về thẩm quyền*: Bị đơn có nơi cư trú tại xã P, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh

Bình Thuận, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

*- Về việc vắng mặt nguyên đơn và bị đơn:*

Quá trình thụ L vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Đặng Ngọc Tr đến Tòa án để lấy lời khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và tiến hành các thủ tục tố tụng khác, nhưng anh Đặng Ngọc Tr không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án. Do đó, Tòa án không lấy lời khai cũng như không tiến hành hòa giải được, nên đưa vụ án ra xét xử là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập họp lệ đến lần thứ hai đến tham gia phiên tòa nhưng vẫn cố tình vắng mặt không có L do; căn cứ Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành thủ tục xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2]. Về hôn nhân: Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu L vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với anh Đặng Ngọc Tr. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tình trạng mâu thuẫn vợ chồng giữa chị L, anh Tr đã trầm trọng, không thể hàn gắn được. Cụ thể là: Quá trình xác minh, thu thập chứng cứ, hòa giải cũng như tại phiên tòa, anh Đặng Ngọc Tr đều không đến Tòa án để làm việc. Điều này, chứng tỏ anh Tr thiếu thiện chí và không mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng, không còn thiết tha với cuộc sống hôn nhân với chị Nguyễn Thị Thu L. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Thu L đối với anh Đặng Ngọc Tr, như ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3]. Về con chung: Từ khi vợ chồng chị L, anh Tr xảy ra mâu thuẫn cho đến nay, chị L là người trực tiếp nuôi con, chị L luôn thực hiện tốt vai trò của một người mẹ. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy cần giao cháu Đặng Thị Yến Nh cho chị Nguyễn Thị Thu L tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, do chị Nguyễn Thị Thu L không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về tài sản chung và nợ chung: Do không có ai yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình

năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Thu L đối với anh Đặng Ngọc Tr.

2. Về con chung: Giao con chung tên Đặng Thị Yến Nh, sinh ngày 16/6/2016 cho chị Nguyễn Thị Thu L nuôi dưỡng. Anh Đặng Ngọc Tr có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, do chị Nguyễn Thị Thu L không yêu cầu anh Đặng Ngọc Tr cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu L phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001049 ngày 26/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình, chị Nguyễn Thị Thu L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Bắc Bình;
- UBND xã Hồng Th (theo dõi hộ tịch)  
(CNKH số 64, 14/7/2017)
- THADS huyện Bắc Bình;
- Dương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; V.P

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Thanh Trúc Tuyền**